

BỘ VĂN HOÁ - THÔNG
TIN
Số: 67/2006/TT-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2006

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn phân hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo
trong các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin**

Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin (sau đây gọi là Nghị định số 63/2003/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa (sau đây gọi là Nghị định số 92/2002/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi là Nghị định số 204/2004/NĐ-CP);

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp dịch vụ công lập;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ tại Công văn số 2757/BNV-TL ngày 17 tháng 7 năm 2006, Bộ Tài chính tại Công văn số 8778/BTC-PC ngày 19 tháng 7 năm 2006, Bộ Văn hóa - Thông tin hướng dẫn phân hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo cho các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin trong phạm vi cả nước như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Thông tư này hướng dẫn việc phân hạng và thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu do các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập và quản lý, bao gồm:

a) Các bảo tàng; các ban, trung tâm quản lý di tích hoặc khu di tích (sau đây gọi chung là Ban quản lý di tích);

b) Khu Sáng tác, Trung tâm Triển lãm Văn hóa - Nghệ thuật Việt Nam, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch và Trung tâm Tin học trực thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin;

c) Các thư viện công cộng;

d) Các đơn vị nghệ thuật biểu diễn gồm: nhà hát, đoàn nghệ thuật và Ban Quản lý Nhà hát lớn Hà Nội;

đ) Báo (báo in, báo điện tử), tạp chí, đài phát thanh truyền hình và đài truyền thanh quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương;

e) Các Trung tâm văn hóa - thông tin gồm: Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa - thông tin, Trung tâm văn hóa - thông tin - triển lãm, Trung tâm văn hóa - thông tin - thể thao;

g) Trung tâm điện ảnh băng hình, Trung tâm Kỹ thuật Điện ảnh Việt Nam, Trung tâm Chiếu phim Quốc gia và Trung tâm Văn hóa - Thông tin Việt Nam tại Lào.

2. Mục đích của việc phân hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin:

a) Kiến toàn tổ chức, xây dựng cơ chế quản lý đối với các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin; đảm bảo tính thống nhất trong việc phân hạng từ Trung ương đến địa phương;

b) Thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP đối với cán bộ, viên chức lãnh đạo, quản lý trong các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin;

c) Thực hiện phân công, phân cấp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây

gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong việc quyết định xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin thuộc cấp mình quản lý.

3. Hạng của các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập hoạt động văn hóa - thông tin được quy định như sau:

a) Bảo tàng có ba hạng gồm: hạng I, II, III;

b) Ban quản lý di tích có bốn hạng gồm: hạng I, II, III, IV;

c) Khu Sáng tác, Trung tâm Triển lãm Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch và Trung tâm Tin học trực thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin có một hạng;

d) Thư viện có bốn hạng gồm: hạng I, II, III, IV;

đ) Nhà hát, đoàn nghệ thuật và Ban Quản lý Nhà hát lớn Hà Nội có ba hạng gồm: hạng I, II, III; (Nhà hát có hạng I, II; Đoàn nghệ thuật có hạng II, III);

e) Báo, tạp chí, đài phát thanh truyền hình và đài truyền thanh quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là báo, đài) có bốn hạng gồm: hạng I, II, III, IV;

g) Trung tâm văn hóa - thông tin có bốn hạng gồm: hạng I, II, III, IV;

h) Trung tâm điện ảnh băng hình, Trung tâm Kỹ thuật Điện ảnh Việt Nam, Trung tâm Chiếu phim Quốc gia và Trung tâm Văn hóa - Thông tin Việt Nam tại Lào có hai hạng gồm: hạng I, II.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Bảo tàng

a) Hạng của bảo tàng.

- Hạng I gồm: các bảo tàng quốc gia; các bảo tàng đủ tiêu chuẩn xếp hạng I theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định 92/2002/NĐ-CP;

- Hạng II gồm: các bảo tàng đủ tiêu chuẩn xếp hạng II theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị định 92/2002/NĐ-CP;

- Hạng III gồm: các bảo tàng đủ tiêu chuẩn xếp hạng III theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định 92/2002/NĐ-CP.

b) Bảng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo bảo tàng:

TT	Chức danh	Hệ số phụ cấp chức vụ		
		Hạng I	Hạng II	Hạng III
1	Giám đốc	1,00	0,80	0,65
2	Phó Giám đốc	0,80	0,60	0,45
3	Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,60	0,40	0,30
4	Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,40	0,30	0,20

2. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin quy định tại khoản b Điều 3 Nghị định số 63/2003/NĐ-CP gồm: Khu Sáng tác, Trung tâm Triển lãm Văn hóa - Nghệ thuật Việt Nam, Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch và Trung tâm Tin học hưởng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo như sau:

TT	Chức danh	Hệ số phụ cấp chức vụ
1	Giám đốc	1,00
2	Phó Giám đốc	0,80
3	Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,60
4	Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,40

3. Ban quản lý di tích

a) Hạng của Ban quản lý di tích.

- Hạng I gồm: các Ban quản lý di tích trực thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hạng II gồm: các Ban quản lý di tích thuộc Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hạng III gồm: các Ban quản lý di tích trực thuộc thành phố thuộc tỉnh, quận của thành phố Hà Nội và quận của thành phố Hồ Chí Minh;
- Hạng IV gồm: các Ban quản lý di tích trực thuộc quận, huyện, thị xã còn lại.

b) Bảng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo Ban quản lý di tích:

TT	Chức danh	Hệ số phụ cấp chức vụ			
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
1	Giám đốc, Trưởng ban	0,70	0,60	0,40	0,30
2	Phó Giám đốc, Phó Trưởng ban	0,50	0,40	0,25	0,20
3	Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,35	0,30		
4	Phó Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,25	0,20		

4. Thư viện

a) Hạng của thư viện.

- Hạng I: Thư viện Quốc gia Việt Nam;
- Hạng II gồm: thư viện trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh;
- Hạng III gồm: các thư viện trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn lại;
- Hạng IV gồm: các thư viện quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện). Trường hợp thư viện cấp huyện nằm trong Trung tâm văn hóa - thông tin cùng cấp thì người phụ trách thư viện được hưởng hệ số phụ cấp 0,15.

b) Bảng hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo thư viện:

TT	Chức danh	Hệ số phụ cấp chức vụ			
		Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV
1	Giám đốc	1,00	0,80	0,65	0,30
2	Phó Giám đốc	0,80	0,60	0,45	0,20
3	Trưởng phòng và các chức vụ tương đương	0,60	0,40	0,30	